

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CON CUÔNG
TỈNH NGHỆ AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 26/2020/HS-ST
Ngày 23 - 6 - 2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CON CUÔNG, TỈNH NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phan Hồng Lợi.

- Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Cao Khắc Hùng;
2. Ông Nguyễn Thanh Yên.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phan Thị Hải.

*- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Con Cuông tham gia phiên
tòa:* Bà Phan Thị Thanh Hoa - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 6 năm 2020 tại Nhà văn hoá cộng đồng UBND xã Bình Chuẩn, huyện Con Cuông, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 28/2020/TLST - HS ngày 08 tháng 6 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 26/2020/QĐXXST- HS ngày 10 tháng 6 năm 2020 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn D, sinh ngày 10 tháng 10 năm 1980 tại huyện C, tỉnh Nghệ An; Nơi cư trú: Thôn T, xã M, huyện C, tỉnh Nghệ An; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 10/12; Dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; Con ông Nguyễn Văn L (đã chết) và bà Nguyễn Thị B, sinh năm 1947; Vợ: Đoàn Thị Hương L1, sinh năm 1980, con có ba người con lớn nhất sinh năm 2000 và nhỏ nhất sinh năm 2011; Tiền án, Tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 15/8/2002 bị Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Nghệ An xử phạt 12 tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”, ngày 01/11/2003 bị Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Nghệ An xử phạt 30 tháng tù về tội “Cưỡng đoạt tài sản”, ngày 30/3/2011 bị Tòa án nhân dân huyện K, tỉnh Nghệ An xử phạt 30 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, ngày 21/01/2014 bị Tòa án nhân dân huyện Con Cuông, tỉnh Nghệ An xử phạt 04 tháng tù về tội “Đánh bạc”, ngày 13/7/2016 bị Công an huyện C, tỉnh Nghệ An xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Cố ý gây thương tích”. Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày

24/3/2020 đến nay, hiện đang tạm giam tại nhà tạm giam công an huyện Con Cuông; Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- *Người làm chứng*: Chị Đoàn Thị Hương L1, sinh năm 1980.

Địa chỉ: Khối 6, thị trấn C, huyện C, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 15 giờ 00 phút ngày 23/3/2020, Nguyễn Văn D đi bộ từ phòng trọ của mình tại khối 6 thị trấn C, huyện C, tỉnh Nghệ An đến khu vực ngã tư chợ thị trấn C, huyện C, tỉnh Nghệ An gặp một người đàn ông không quen biết và mua của người đó một gói ma túy với số tiền 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng). Sau khi mua xong, D đưa gói ma túy vừa mua được về bỏ vào bao Potylen màu trắng và treo trên tường cạnh cửa ra vào phòng trọ. Đến ngày 24/3/2020, công an huyện C tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của D phát hiện và thu giữ: 01(một) gói nhỏ bên ngoài được gói bằng mảnh giấy màu trắng, bên trong chứa chất bột màu trắng (nghĩ là heroine), 05 (năm) mảnh giấy thiếc bạc đã bị cháy sém và 02 (hai) bơm kim tiêm đã qua sử dụng.

Tại kết luận giám định số: 442/KL-PC09(Đ2-MT) ngày 28/3/2020 của phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Nghệ An kết luận: “Mẫu chất bột màu trắng thu giữ tại nhà của Nguyễn Văn D gửi tới giám định là ma túy Heroine.

Về vật chứng của vụ án: Cơ quan công an huyện C thu giữ 0,15 gam Heroine, đã lấy toàn bộ đi giám định. Số vật chứng còn lại của vụ án gồm: 05 (năm) mảnh giấy thiếc bạc đã bị cháy sém, 02 (hai) bơm kim tiêm đã qua sử dụng; 01(một) phong bì thư bưu điện đã mở niêm phong, 01(một) mảnh giấy màu trắng. Số vật chứng trên đã được Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Con Cuông, tỉnh Nghệ An chuyển cho Chi cục thi hành án dân sự huyện Con Cuông, tỉnh Nghệ An bảo quản theo quy định của pháp luật.

Cáo trạng số: 31/CT - VKS - CC ngày 08/6/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện C truy tố bị cáo Nguyễn Văn D về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

Bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã truy tố. Bản thân bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện C giữ nguyên quan điểm truy tố như nội dung bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm c, khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo

Nguyễn Văn D từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù; tịch thu tiêu hủy toàn bộ số vật chứng của vụ án; bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về tính hợp pháp của hành vi tố tụng và quyết định tố tụng của cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử:

- Trong quá trình điều tra: Cơ quan điều tra, Điều tra viên được phân công điều tra đã thực hiện đúng quy định của pháp luật tố tụng về việc kiểm tra, xác minh, thu thập chứng cứ, lập hồ sơ giải quyết nguồn tin về tội phạm; lập hồ sơ vụ án; hỏi cung bị can; xử lý vật chứng; giao nhận các văn bản tố tụng đúng thời hạn theo quy định của pháp luật.

- Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử: Viện kiểm sát, Kiểm sát viên đã thực hiện nghiêm túc hoạt động kiểm sát điều tra; giao nhận các văn bản tố tụng đúng thời hạn theo quy định của pháp luật; tham gia phiên tòa đúng thời gian, địa điểm; công bố bản cáo trạng; tham gia xét hỏi, luận tội, tranh luận và phát biểu quan điểm về việc giải quyết vụ án đồng thời thực hiện việc kiểm sát việc tuân theo pháp luật của Tòa án cũng như người tham gia tố tụng trong giai đoạn xét xử.

- Bị cáo, người làm chứng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng.

Do các hành vi tố tụng và quyết định tố tụng của cơ quan điều tra, Điều tra viên và Viện kiểm sát, kiểm sát viên đều tuân thủ quy định của Bộ luật tố tụng hình sự nên được sử dụng làm chứng cứ để Hội đồng xét xử xem xét.

[2] Về nội dung: Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Nguyễn Văn D đã khai nhận hành vi phạm tội của mình, lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của người làm chứng, vật chứng thu giữ, kết luận giám định và các chứng cứ, tài liệu có tại hồ sơ vụ án, phù hợp với cáo trạng mà Viện kiểm sát đã truy tố. Như vậy có đủ cơ sở để kết luận: Vào khoảng 14 giờ 30 phút ngày 24/3/2020, tại khối 6 thị trấn C, huyện C, tỉnh Nghệ An, Nguyễn Văn D đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,15 gam (không phải mười lăm gam) Heroine với mục đích để sử dụng. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự và tuổi chịu trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi với lỗi cố ý. Như vậy hội đồng

xét xử có đủ căn cứ để kết tội bị cáo D phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

[3] Xét tính chất vụ án: Vụ án thuộc trường hợp nghiêm trọng, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của nhà nước về chất ma túy, không những gây mất trật tự trị an trên địa bàn mà còn gây tác hại về sức khỏe cho con người, làm suy thoái nòi giống, phá hoại hạnh phúc gia đình và tiềm ẩn nguy cơ phát sinh nhiều loại tội phạm khác. Bị cáo có nhân thân xấu, đã nhiều lần bị xử phạt vi phạm hành chính và Tòa án đưa ra xét xử, ý thức được ma túy là chất nhà nước cấm tàng trữ lưu hành nhưng vẫn mua để sử dụng chứng tỏ bị cáo là người liều lĩnh, coi thường pháp luật nên cần phải xử lý nghiêm, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để bị cáo lao động, cải tạo trở thành người có ích cho gia đình và có tác dụng giáo dục riêng, phòng ngừa chung cho xã hội.

Tuy nhiên trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; có bố đẻ được nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng nhất, Huy chương vì sự nghiệp bảo vệ và phát triển rừng – Việt Nam đó là các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự nên cần giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo để thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 của Bộ luật hình sự ngoài hình phạt chính bị cáo còn có thể phải chịu hình phạt bổ sung là hình phạt tiền nhưng xét thấy bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, gia đình thuộc diện hộ nghèo, tài sản không có nên miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo.

[4] Trong quá trình điều tra D khai nhận số ma túy bị Công an thu giữ là do D mua của một người đàn ông không quen biết tại khối 6 thị trấn Con Cuông, huyện C, tỉnh Nghệ An. Hiện tại cơ quan điều tra chưa xác minh được lai lịch, địa chỉ của người đàn ông đó. Cơ quan điều tra tiếp tục điều tra, xác minh, làm rõ và xử lý sau.

[5] Về vật chứng: Thu tại Nguyễn Văn D 0,15 gam Hêrôin đã sử dụng hết trong quá trình giám định; 05 mảnh giấy thiếc màu bạc đã bị cháy sém; 02 bơm kim tiêm; 01 mảnh giấy màu trắng; 01 phong bì thư đã mở niêm phong là những vật không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu, tiêu hủy.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn D phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn D 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 24/3/2020.

- Vật chứng: Áp dụng điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự. Tịch thu, tiêu hủy:

- 01 chiếc phong bì thư bưu điện loại đang lưu hành, xung quanh có viền xanh đỏ đã được niêm phong, bên trong có: 01 mảnh giấy màu trắng, 01 phong bì thư đã mở niêm phong.

- 05 mảnh giấy thiếc màu bạc bị cháy sém; 02 bơm kim tiêm đã qua sử dụng.

Toàn bộ vật chứng nêu trên có đặc điểm theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 08/6/2020 giữa cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện C và Chi cục thi hành án dân sự huyện C.

- Án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135 BLTTHS 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án buộc bị cáo Nguyễn Văn D phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND huyện Con Cuông;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- Trại tạm giam CA tỉnh Nghệ An;
- CQĐT Công an huyện Con Cuông;
- CQTHAHS huyện Con Cuông;
- CCTHADS huyện Con Cuông;
- Lưu HS, VP

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(ĐÃ KÝ)**

Phan Hồng Lợi

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Các Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Phan Hồng Lợi